TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 523/2017/HS-PT
Ngày 09-10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Ông Trần Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2017 tại Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp), xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 391/2017/TLPT-HS ngày 03 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Trúc H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trúc H (tên gọi khác: L), sinh ngày 28 tháng 01 năm 1994 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: ấp CN, xã VT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Tr; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị NLC6, sinh ngày 15/02/1998 và có 02 con chung, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam ngày 26/10/2016 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Đặng Hồng T, là Luật sư của Văn phòng Luật sư LM, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bị hại: Anh Huỳnh Trọng Ng, sinh năm 1995; nơi đăng ký thường trú: ấp AP, xã TA, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long (đã chết ngày 25/10/2016).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Huỳnh Văn Ng1 và bà Nguyễn Thị T1 là cha mẹ ruột của bị hại (có đơn xin vắng mặt).

Những người làm chứng:

1/ Cháu NLC1, sinh năm 2001; nơi đăng ký thường trú: ấp CN, xã VT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai (do mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Tuyến làm người giám hộ - vắng mặt).

2/ Cháu NLC2, sinh năm 2002; nơi đăng ký thường trú: ấp CN, xã VT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai - vắng mặt).

3/ Ông NLC3, sinh năm 1978; nơi đăng ký thường trú: ấp CN, xã VT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

4/ Ông NLC4, sinh năm 1975; nơi đăng ký thường trú: ấp BĐ, xã PĐ, huyện NT, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

5/ Ông NLC5, sinh năm 1980; nơi đăng ký thường trú: 31 NQ, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

6/ Bà NLC6, sinh năm 1998; nơi đăng ký thường trú: ấp CN, xã VT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2014 (không rõ ngày, tháng), Nguyễn Trúc H quen biết và chung sống với nhau như vợ chồng với chị NLC6 (sinh ngày 15/02/1998) và có 02 người con chung là cháu Huỳnh Khánh Đ, sinh ngày 17/01/2015 và cháu Huỳnh Gia Kh, sinh ngày 01/6/2016.

Khoảng 11 giờ ngày 25/10/2016, sau khi H uống rượu về nhà, giữa chị N với Hh cãi nhau về việc H không lo cho gia đình mà chỉ đi uống rượu. Chị N bị H tát vào mặt một cái, nên chị N bỏ đi đến quán cà phê "Ánh Nắng" gần nhà ngồi chơi. Thấy chị N bỏ đi, H đe dọa "Tao giết anh mày, xong tao sẽ giết mày", chị N trả lời "Mày muốn giết thì giết chứ tao làm gì được mày". Do trước đó giữa H với anh ruột của chị N là Huỳnh Trọng Ng đã có mâu thuẫn với nhau nên H nảy sinh ý định đi tìm anh Ng để đánh trả thù. H đi vào nhà lấy một con dao Thái Lan dài khoảng 22cm, cán nhựa màu đen, lưỡi dao bằng inox sắc nhọn cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, biển số 60L6-1402 chạy tới phòng trọ của anh Ng. Đến nơi, H dựng xe bên ngoài rồi đi bộ vào phòng, nhìn thấy anh Ng đang nằm trên chiếc võng, tay đang bấm điện thoại, H đi đến cầm dao bằng tay phải đâm một nhát vào đùi trái anh Ng. Anh Ng đứng dậy dùng tay giữ chặt tay cầm dao của H rồi đẩy H ra đến gần cổng dãy nhà trọ. Nhìn thấy vết thương trên đùi anh Ng chảy máu nhiều và anh Ng quỵ xuống đất nhưng H vẫn cầm dao bỏ chạy và để lại xe mô tô biển số 60L6-1402 tại hiện trường. Anh Ng được mọi người đưa tới Bệnh viện đa khoa huyện NT, tỉnh Đồng Nai cấp cứu nhưng đã tử vong. Đến 23 giờ 15 phút cùng ngày, H đến công an xã VT, huyện NT đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 60L6-1402. Qua xác minh chiếc xe này là tài sản của anh NLC3, ngụ tại ấp SH, xã VT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai làm chủ sở hữu. Anh NLC3 cho H mượn để đi lại nhưng không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh NLC3 (bút lục số 108).

Đối với con dao Thái Lan cán nhựa màu đen, dài khoảng 22cm, lưỡi dao inox sắc nhọn sau khi phạm tội H đã làm rơi mất nên không thu giữ được (bút lục số 33).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 25/10/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ án tại phòng trọ số A05, thuộc ấp CN, xã VT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai. Phòng trọ có kích thước

5,60m x 4m có 01 cửa ra vào loại 01 cánh mở vào trong, kích thước 2,05m x 0,82m ở góc phía Đông Bắc; 01 cửa sổ ở bức tường phía Bắc; 01 nhà vệ sinh, kích thước 2,40m x 1,50m ở góc phòng phía Tây Nam. Trên nền nhà có nhiều dấu vết máu dạng vũng và phun trên diện 2,80m x 3,20m tạo thành hình vòng cung từ khoảng giữa bức tường phía Tây chạy ra cửa phòng, chỗ rộng nhất của vệt máu là 80cm, chỗ hẹp nhất là 15cm. Cách cửa phòng trọ 2m về phía Bắc là vị trí xe mô tô biển số 60L6-1402. Tại vị trí cách đầu phía Đông bức tường phía Bắc dãy nhà trọ 0,60m về phía Đông, cách góc phía Đông Bắc phòng A01 về phía Đông Bắc phát hiện một số vết máu dạng nhỏ giọt và dạng vũng trên diện 50cm x 30cm (bút lục số 113, 114).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 585/PC54-KLGĐPY ngày 02/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận về tình trạng gây thương tích và nguyên nhân tử vong của anh Huỳnh Trọng Ng như sau:

Khám ngoài:

Chân có vết rách da hình bầu dục kích thước 3,7cm x 1,2cm cách 06cm trên trong đầu gối bên trái (mặt dưới trong đùi trái). Mép vết gọn, trục vết gần trùng với trục cơ thể; đầu nhọn phía trên, đầu tù phía dưới. Hướng rãnh thương từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong, sâu 17cm.

Khám trong: Vùng đùi: Tụ máu dưới da cơ 18cm x 06cm vùng trước trong đùi trái; Rách cơ tứ đầu đùi bên trái; Rách và tụ máu động mạch đùi trái đoạn 1/3 dưới.

Nguyên nhân tử vong: Suy tuần hoàn cấp do vết thương vùng đùi gây đứt rách động mạch đùi trái. Hung khí: Vật sắc nhọn (một loại) (bút lục số 110).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị can Nguyễn Trúc H đã bồi thường số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng cho bà Nguyễn Thị T1 (là đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Trọng Ng) và bà T1 không yêu cầu bồi thường gì thêm (bút lục số 91, 92).

Tại bản Cáo trạng số 319/CT-VKS-P2 ngày 11/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Trúc H về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trúc H phạm tội "Giết người"

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93, điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trúc H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2016.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017 bị cáo Nguyễn Trúc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04 tháng 7 năm 2017, Bà Nguyễn Thị T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Trúc H. Bà T1 xác định, sau khi xét xử sơ thẩm, bà đã nhận đủ 56.000.000 đồng bồi thường thiệt hại từ gia đình bị cáo H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trúc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo ban đầu.

Bà Nguyễn Thị T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại đơn xin vắng mặt đề ngày 04/10/2017, bà T1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã tước đoạt mạng sống của nạn nhân. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định của pháp luật và xử phạt bị cáo Nguyễn Trúc H 16 năm tù là phù hợp với tính chất và hậu quả mà bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến như sau: Bị cáo không đâm vào những vùng trọng yếu mà chỉ đâm một nhát vào đùi trái của nạn nhân. Sau khi gây án, bị cáo bỏ chạy mà không đưa nạn nhân đi cấp cứu vì nghĩ rằng những người cùng khu trọ sẽ đưa đi cấp cứu chứ không có ý thức bỏ mặc nạn nhân chết. Không thể căn cứ vào câu nói "Tao sẽ giết anh mày trước..." để cáo buộc bị cáo phạm tội giết người, hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trúc H tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà án sơ thẩm đã quy kết buộc tội, phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án đã chứng minh tại phiên tòa. Từ đó đã có cơ sở để xác định:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 25/10/2016, tại phòng trọ số A05, ấp CN, xã VT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Trúc H đã có hành vi sử dụng một con dao Thái Lan dài khoảng 22cm, cán nhựa màu đen, lưỡi dao bằng inox sắc nhọn đâm một nhát vào vào đùi trái của anh Huỳnh Trọng Ng gây đứt rách động mạch đùi trái, làm nạn nhân tử vong do suy tuần hoàn cấp.

Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị NLC6 là em ruột của anh Huỳnh Trọng Ng. Anh Ng vì thương em gái, lo cho cuộc sống của vợ chồng bị cáo nên đã có lời la mắng nhằm giúp bị cáo bỏ tật uống rượu, chăm lo cho vợ con. Lẽ ra, bị cáo phải biết lắng nghe, xem đó là những lời khuyên bổ ích, giúp bị cáo tích cực lao động, giữ vai trò trụ cột trong gia đình, nhưng với tính côn đồ, hung hãn bị cáo đã nhẫn tâm tước đoạt sinh mạng của người bị hại. Hành vi của bị cáo là đặc biệt

nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Trúc H về tội "Giết người" được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu 03 lý do là bị cáo không đâm vào những vùng trọng yếu mà chỉ đâm một nhát vào đùi trái của nạn nhân; sau khi gây án, bị cáo bỏ chạy mà không đưa nạn nhân đi cấp cứu vì nghĩ rằng những người cùng khu trọ sẽ đưa đi cấp cứu chứ không có ý thức bỏ mặc nạn nhân chết; không thể căn cứ vào câu nói "Tao sẽ giết anh mày trước..." và cho rằng hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là không có căn cứ để chấp nhận. Bởi vì, khi gây gỗ với chị N, bị cáo đã có lời đe dọa "Tao giết anh mày trước...", liền ngay sau đó, bị cáo chuẩn bị hung khí, dùng xe gắn máy chạy đến phòng trọ đâm anh Ng. Khi thấy nạn nhân quỵ xuống, bị cáo bỏ đi, không tri hô, không đưa nạn nhân đi cấp cứu, bỏ mặc nạn nhân chết. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự.

[2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự và tuyên phạt bị cáo 16 năm tù là phù hợp với tính chất của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, không nặng như đơn kháng cáo của bị cáo đã nêu. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H và người đại diện hợp pháp của người bị hại không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại về việc xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ để xem xét. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ngoài phạm tội giết người, Cơ quan điều tra còn làm rõ thêm hành vi của Nguyễn Trúc H chung sống như vợ chồng với chị NLC6 (sinh ngày 15/02/1998) và đã có 2 người con chung, cháu lớn sinh ngày 17/01/2015, cháu nhỏ, sinh ngày 01/6/2016. Hành vi của này có dấu hiệu phạm tội "Giao cấu với trẻ em" quy định tại Điều 115 của Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã tách và chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện NT xác minh, điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trúc H, bà Nguyễn Thị T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Trúc H và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 39/2016/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trúc H phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93, điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trúc H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 10 năm 2016.

2/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Trúc H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Trúc H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Văn Khoa

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TTG CA tỉnh Đồng Nai (Tống đạt cho bị cáo (2));
- ĐDHPNBH(1);
- Lưu(3), 17b (Án18).